

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẦN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm . . . . .	4 \$00
Sáu tháng . . . . .	2 \$50
Đổi chỗ ở . . . . .	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỐC ĐỊA	
Một năm . . . . .	12 fr 00
Sáu tháng . . . . .	7 00
Mỗi số . . . . .	0 10

Số: 451  
NĂM THỨ MƯỜI

NGUNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỐ

26 Octobre 1916  
30 tháng chín Annam  
Năm Bình-Thìn

DIRECTION ET ADMINISTRATION :  
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

**PUBLICITÉ**  
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES  
La ligne de 0.065 de large. 1650  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.  
**BỔ CÁO**  
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thơ đến Bộ-quản thì Bộ-quản sẽ gởi cho một cái bản để giữ phân minh.

### MỤC LỤC

- 1 - ẤC-CHIẾN TỔNG THUẬT.
- 2 - HỘI TƯ CẤP VIÊN ĐÔNG.
- 3 - CỜ BẠC VÀ BỌM GIÀN LẠM. TR.-V.-CHIM.
- 4 - BẢO.
- 5 - HƯỞNG TRUYỀN.
- 6 - TÍNH NHỰT VỚI ĐÔNG-MINH.
- 7 - GIÁO DỤC PHỔ THÔNG. HỒ-DUY-KIỆM.
- 8 - BINH LỰC CỦA QUÂN NGHỊCH.
- 9 - THÔNG-BAO (Đông-dương). CỤC ĐÔNG.
- 10 - TỰ DO DIỄN BẢNG. LÊ-THIỆN.
- 11 - CHUYỂN BỐI XỬA. THIÊN-ĐÔNG.
- 12 - SƯU XUẤT TÂN KỸ. TR.-V.-CHIM.
- 13 - CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.
- 14 - THẬP TỰ QUÂN ANH HÙNG KỲ. LÊ-T.-LÂN.

### ẤC CHIẾN TỔNG THUẬT

(Bulletin hebdomadaire)

Có một tin điện-báo tuần này nói rằng: quan Thông-sói Đức Hindenburg tấn binh đông qua sông qua miền Korol để chống-cử với Nguyên-sói Kurland. Rồi kế đó lại có tin nói hai bên đánh nhau một trận dữ tại miền Galicie.

Khán-quan nghe nói như vậy, tưởng quan Thông-sói Hindenburg gần được Đổng-minh đang tấn sao? nhiều kẻ coi bộ ấy này, mà nhiều khi ấy này vô lý.

Lại còn một điều này nữa là nhiều kẻ có ý lo vì bên Đổng-minh đã đồng mà lại mạnh, song tấn chậm quá.

Những kẻ nói vậy chưa hiểu rõ binh ta phải trải lắm sự nguy hiểm tại chiến-trường, mỗi một lần đi chiề một địa-huyệt là phải liều tánh mạng mới được.

Bởi ấy Quân-lịch bên ta chẳng thêm câu kể thì quân như bên Đức đã thì trong trận Flandres, trận Verdun mà làm cho hai nơi ấy chỉ đây đây thây Đức. Ấy vậy việc chiếm các tỉnh Lungs và tây Belgique lại phải chậm lâu mới chắc.

Có một tờ báo Anh nói rằng: « Hễ tấn tới được 1 kilô-mét hay là hai kilô-mét, hoặc 200, 500 thước cũng chịu sự hiểm nguy cực khổ bằng lấy được một hai đôn lữ của giặc. »

Từ ngày khởi việc can qua, quan Thông-sói Hindenburg hay qua lại mặt Đông và mặt Tây để coi thế trận mà tùy cơ ứng-biên; song từ này về sau không dài đi như vậy nữa. Quân Nga cứ tấn mãi, quan Đại-thông-sói Nicolas là một vị làm mưu mô, những quan võ phụ-giúp ngài thây đều tri đồng minh đặc.

Ngày nay tới phiên Nga tràn qua rượt đuổi quân của vua Đức mà diệt trừ họ cho rồi, lần này không còn sợ phải lui bước như năm ngoái đâu.

Bình ta tấn chậm lắm, ấy là đường-bộ cuộc đại công tấn của binh ta. Bên đổng-minh không phải dùng cách tấn binh chậm mà trông đuổi quân nghịch ra khỏi các nơi đã chiếm, song dụng kế ấy để làm nữ thêm bề dài rộng thêm bề ngang cho đường trận ta cho tiện khởi việc công-tấn. Nếu như đánh công-tấn trong một nơi thì quân Đức nó sẽ đem hết binh-lực mà chịu vào một nơi vì như đã có lui nghiem nhiều lần rồi; song sau này không còn chịu nói với binh lực ta nữa. Bởi từ ba tháng nay binh Đức hao quá lẽ, cho đến quân lưu hậu cũng đã gần cạn rồi, mỗi đội quân nay lại phải rút bớt số, cứ chia mảnh chia mảnh ra hết đến khi hết lính thì phải bỏ súng mà đầu.

Quan Thông-sói Đức Falkenhayn mặt chức, quan Hindenburg, song chức Thông-sói, ấy là một cái điểm chi từ biệt quân nghịch hóa mất trận Verdun, ăn Vua Đức tức mình, thời bắt ông về nơi Verdun thì phải cầu may nơi khác.

Vậy nơi nào là nơi quân Đức có quyết hơn? mặt Pháp thì không nói như mới thứ mấy tháng này, còn lại mặt Anh cũng khó mà làm lơ nung. Trước đây vì binh Đức còn đông quá quân Anh phá mặt Đức không nói, nay mặt Anh lại có cả một triệu người đứng giăng rất chặt hơn binh Đức hồi trước, thì Đức-ặc làm sao phá nổi.

Ấy từ hai tháng nay, Đức chiếm binh đã bội nhiều, tuy mặt Anh tấn chậm, mà chẳng hề có bước nào thôi lui.

Còn như Đức binh muốn đánh vào mặt Nga thì Đức-quốc phải viện thêm một số binh đông hơn Nga binh, mới đánh nổi Nguyên-sói Broussiloff. Thông-sói Hindenburg có đánh thì phải bớt số binh đang đứng ngang mặt trung đạo và hữu đạo Nga. Song hệ chặn này mà bị yếu, thì càng dễ cho quan Nguyên-sói Nga Roussky và Everl vô đó mặt ấy đi. Như rút bớt lính bên mặt Tây thì lại càng nguy hơn nữa. Day cách nào là Đức-ặc cũng gặp nguy.

Thông-sói Hindenburg chỉ còn chút trông cậy về tánh chậm chạp của Nga và Anh, nên toan đánh đuổi quan Nguyên-sói Broussiloff về chơ xa, đặng khỏi nhập với binh Rumani, rồi trở lại cho mau mà đánh với nơi khác. Các báo quốc nói 15 octobre 1916 tướng Hindenburg khởi thì hành kế ấy, nhưng mà năm ngoái Nga đã thôi, năm nay thì lính binh nhưế khí khó cho Đức đánh thôi được.

Thông-sói Hindenburg phen này ắt phải khôn; bên mặt Tây bị Đổng-

mình đuổi tới, thì Đức liền phải tháo lui xa như khi ta thất trận Marne năm kia vậy.

Lui một bước đầu phải hao quân hao khí phục vô số, lui thêm bước nhì thì là đại bại, đến một bước thứ ba ắt là về tới khỏi sông Rhin mà chớ.

Ở mặt Balkan là nơi sẽ có sự quang hệ hơn thì khán quan cũng nên hiểu rõ.

Mặt Áo đã chịu gần không nổi một cánh tá-đạo Nga, thì sao lại chịu cho tiêu cả mặt Rumani sẽ hiệp với đạo-binh Nguyễn, soái Nga Letchizky tràn tới như nước chảy mạnh?

Dân Hun-ga-ri là dân kiêu-cán cũng như quân Đức, nay mới lo sợ sự cực khổ hồng đen. Xưa Nga giúp Áo đánh lấy nước Hungary, ít bữa nữa đây Nga đánh Hungary mà binh quyền-lợi nước nhà, thì phen này phải diệt nó nát tan, cho chẳng còn ai nghe đến tên đầu kiêu ngoa quân-lam ấy nữa.

Mấy cuộc vận binh Ru-ma-ni không phải kéo sang hết qua tỉnh Transylvanie, song có lẽ phần đông sẽ kéo qua sông Danube hiệp với Nga-binh mà đánh binh Bulgares phía sau lưng, còn quan Nguyễn soái langsa Sarraill thì đánh phía trước, song trước hết lo chặn đứt đường giao-thông bulgare và Thổ-nhĩ-kỳ, hệ biệt đàm binh Thổ rồi mới đánh một mình binh Bulgare cho dễ. Ta thấy cả các điểm chi trước như vậy thì hiện cuộc chiến tranh chẳng phải lâu và chẳng khó khăn chi, vì lẽ một nước thêm vô bên ta nữa thì không còn chi là khó khăn nữa; 30 vạn quân Bulgares, 20 vạn quân Thổ sẽ phải đứng thủ cho 40 vạn binh Nga và Rumani ở trên mặt bắc, và 40 vạn quân Đổng minh ở mặt Nam đánh vào, thì chịu sao thấu.

Đây không cần chi nói về mặt Salonique. Quân Nga sẽ lược xuống xứ Arménie kiếm mà chặn quân Thổ-nhĩ-kỳ, hệ Nga mà kéo thẳng xuống tới thành Alexandriette thì mặt trận của đổng-minh tại Balkans chắc là sẽ thẳng được.

Nhiều người nói Rumani vào cuộc chiến tranh sẽ làm mau dứt cuộc Âu-chiến, nói ấy là định gieo cho chớ chưa vì đem lẽ nào chắc, vậy thì xin khán-quan đọc lời cắt nghĩa trên đây mà vững lòng.

Đức quốc vốn rủng rức kéo cho lâu ngày thất đại trận, mà nay sao thây ngày ấy gần rồi, nên toan đánh liền vào Aluta và Vulcan, vì chúng nó nay dồn binh lực

về nơi ấy nhiều lắm, song bên đổng-minh sẽ đánh chúng nó mòn lán một ngày một ít, ta há sợ sao? Bởi Đức tưởng thế nên quyết cho tấn lạng hành hung trong các hải-phần, có lời các báo nói há nên chánh-phủ Huê-kỳ phải lên tiếng ngăn đe Đức. Đức liền bỏ cáo rằng với cả hải-phần chạy vòng Cù-la-o Đại-Anh-quốc và biển Manche là vòng để đánh nhau, tàu cơ nước nào mặc dầu vô đó thì tàu Đức có phép hại. Huê-kỳ trả lời hàng nói rằng nếu tàu lặn Đức hại một tàu nào vô can tại hải-phần ấy, thì là phạm tội nặng, vì chử ấy chẳng có tàu nào đóng đàu để tiếp vòng tàu Anh vậy nước Đức.

Nước Đức trước này khoe rằng nó sẽ đem việc giáo-hóa toàn báo, văn minh tốt lực cho hòa cứu, ít lâu đây sẽ thây thiên hạ khi thị thế giáo-hóa, thây văn minh ấy và gọi người Đức là loài nói khéo, loại kiêu-cán.

P. HỒA.

### HỘI TƯ CẤP VIÊN ĐÔNG

(Mutuelle d'Extrême-Orient)

Sớm mai Chúa nhật ngày 15 Octobre tại phòng hội chánh đường Catinat môn bài từ số 17 cho tới 25, có xô số mỗi tháng đặng trả tiền trước hai giấy phân hùn.

Giấy hùn số 811/203.311 tháng đặng 500 đồng.

Người trúng ấy là ông Wurshen-dorff ở nhà thuộc da Hanoi, đã đặng được 45 đồng nghĩa là đặng đặng 15 tháng mà thôi.

Giấy hùn số 5342/205.574 tháng đặng 500 đồng.

Người trúng ấy là ông Geng-Lang-Sam làm lại nhà ông Sen-Wo-Siang. Chợt đặng đặng 36 đồng nghĩa là đặng đặng 12 tháng.

### Cờ bạc và bom gian lận

(Les jeux et les tricheries)

Chẳng có qua một ngày nào mà dân Annam ta khỏi bị kẻ điểm đàng, kẻ xác, trả lường gạt: đã bị thầy chùa, thầy pháp, thầy bói, thầy bán thuốc v. v. dối trá lấy của, rồi lại còn bị một lũ điểm cờ bạc gian lận trục hết túi nữa.

Bởi người Annam ta chưa khai hóa, còn quê đốt, còn trạ tà-thuật, còn trạ lời phỉnh, nên thường hay bị điểm quết sạch hồ-bao mà trời còn chưa hay mình bị gạt.

Phần nhiều dân Anam ta trạ cờ bạc hơn các dân khác, nếu bị gặp song cờ bạc, thì áp vào mà chơi, chớ không nghĩ rằng cờ bạc là một cái mưu kế của kẻ đồ-bác xảo-thủ để



Trong số 485.166.546 người bộ hành không có một người nào bị hại hết.

Một người lính sừ ăn dặng bao nhiêu

Nhật báo Le Bulletin des Armées nói từ ngày khởi cuộc chiến tranh đến nay, mỗi lính mỗi ngày ăn nửa ổ bánh mì tròn, vậy thì bảy giờ công lại được 360 ổ bánh mì tròn đó cần nặng 504 ki-lô bốt bánh, bánh đó phải 497 ki-lô lúa mì. Muốn trông cho có lúa mì đó phải 20 sào cho tới 25 sào đất.

Lính ăn bánh mì đó với 330 ki-lô thịt, thế thì bằng một con bò tại bên Tây, cần nặng 410 ki-lô, lều thì nặng 220 ki-lô thịt một phần bị để làm đồ để dành và hết nửa con bị thịt nó động lại.

Họ lại ăn: 22 ki-lô mỡ nạt hay là mỡ nước.

- 130 ki-lô khoai-tây.
- 7 ki-lô bột nhồi,
- 2 ki-lô bánh sứt.
- 18 ki-lô muối,
- 43 ki-lô đường,
- 29 ki-lô trà-phê.

Hồi 11 ki-lô thuốc cũng bằng 110 gói thuốc 100 grammes.

Và uống 360 lít rượu, thế thì cũng bằng một thùng rượu lớn và một thùng nhô.

Trong số ấy không có tính đồ mua chi và đồ ở nhà giới đến.

Dân số của các nước chiến-quốc

Các nước Đồng-minh

Russie . . . . .	176.399.600 người
France . . . . .	39.602.200 "
Grande Bretagne ou Irlande . . . . .	45.570.500 "
Italie . . . . .	35.597.700 "
Belgique . . . . .	7.416.400 "
Serbie . . . . .	2.957.200 "
Monténégro . . . . .	285.000 "
Portugal . . . . .	5.547.700 "
Roumanie . . . . .	7.509.000 "
Japon . . . . .	73.384.500 "
Tổng cộng . . . . .	394.069.800 người

Các nước nghịch

Allemagne . . . . .	67.810.000 người
Autriche-Hongrie . . . . .	52.523.200 "
Turquie . . . . .	20.600.000 "
Bulgarie . . . . .	4.337.500 "
Tổng cộng . . . . .	145.270.700 người

Ấy là lấy dân số của các nước chiến-quốc, không kể dân số các thuộc-địa, mà Đồng-minh cũng còn thặng số thay.

Tình Nhật với Đồng-minh

Le Japon et les Alliés

Dân Nhật-bôn nào có dui diệc chi mà không nghe thấy những lời hăm-dọa của đám quân Đức ở miền Viễn-đông rao trong các Nhật-trình thể gian.

Chúng nó ghét người Nhật lắm, vì nói tai người Nhật làm cho họ mất thuộc-địa bên xứ Cực-đông. Bởi ấy họ Đức-Quốc thắng trận này rồi, thì dân Nhật khổ nỗi ngồi yên.

Những lời hăm-dọa ấy in ra trước ngực Ru-ma-ni vào cuộc chiến-tranh, ấy là họ không để mà ngày nay 60 vạn quân Ru-ma-ni nhue-khi tinh binh kéo sang viện Nga-binh và cảnh đồng-minh Pháp ở miền Salonique đang bắt ép dân Bulgares đầu phục, và dứt đường giao-thông của Ru-ma-ni-kỳ với Áo-Quốc. Nước Ru-ma-ni vào giúp Đồng-minh là một

cái hiểm chi trước mấy nước nghịch ở trung-vương Âu-châu không khỏi bị phân thảy trong một ngày kia. Người Nhật-cũng biết vậy nên chỉ cười lời hăm-dọa của họ và dặng khác lại tới niềm giao-hảo trọng thân trong ý với Đồng-minh càng chắc chia hơn nữa.

Có một việc mới xảy ra đây làm cho ta biết được người Nhật rất thật tình bình lậy sự minh-mẫn và chính-lý, số là cách một tháng nay ông Bá-tước Ashii hiện nay sung chức Ngoại-bộ thường-thoại tại Đồng-kinh (Nhật-Quốc) cựu sứ thần tại Paris có gửi cho Nhật-báo Times mấy lời khen ngợi lòng căm-dông chắc gan của người lính Anh trong giặc này, và cũng nhắc lại cho nhà báo hay những công-lợi nước Nhật đã cố gắng cho dặng binh lậy nhân-dạo và chính-lý.

Thiệt cũng như người Nhật mà cuộc thương-mãi Á-đông yên tĩnh cho đến ngày họ Thanh-đảo rồi.

Về lại nước Nhật cũng giúp binh khi cho Nga-Quốc bội nhiều.

Ông Bá-tước Ashii lại nói thêm rằng: Tôi minh-ước của Nga và Nhật mới làm đây cũng là một tội làm chúng người ta tư-trọng sai lầm quá rằng nước Nhật hay là nước Nga ngày xưa có lẽ sẽ giao hòa với một nước nghịch. Nhưng mà rồi cuộc chiến-tranh sẽ xảy ra thì nào mặc dầu nước Nhật-bôn với nước Anh sẽ cứ giữ một quyền lợi với nhau cách êm thấm luôn.

Tờ minh-ước Nga Nhật

Hôm ngày mồng 3 juillet 1915, Nhật có ký tờ minh-ước với Nga-lạt-tu, ông Bá-tước Ashii nói tới này cốt để tỏ cho cả hoàn cầu hay biết ngày nay chân-phủ Nhật kết niềm giao-hiếu rất chắc chặt với các liệt-cường Đồng-minh, lại gây nên cái nền quốc-sự vững vàng bền cố Viễn-đông, đầu đó lo bề sanh nhai khỏi sanh sự tranh-cạnh mạnh thặng yếu thua.

Tình như vậy thật khéo và chẳng chỉ là quan hệ hơn cho dân cả hai nước.

Ai ai cũng còn nhớ rằng Nhật-Nga đánh nhau là vì tranh cửa Lữ-thuận (Port-Arthur).

Vấn trước khi khai chiến, thì Nga cần phải nhờ cửa Port Arthur mà làm một hải-khẩu rất lợi cho nước nhà, nhưng Nga cũng biết rằng muốn nhờ được hải-khẩu này thì phải chiếm Mãng-châu và Cao-ly mới tiện.

Bởi ấy Nga-Quốc gia công gắng sức đầu khó nhọc cho mấy cũng chẳng từ nan. Lần lần lập được đường xe lửa Transbérien cho thông qua Karbin, Moukden và Quảng-đông mà mở rộng bờ cõi Nga đến đời Liao-tông.

Nước Nhật đã dòm thấu ý tình Nga đã lâu đời và sợ có ngày mất tỉnh Cao-ly. Qua năm 1905 Nhật chiến với Nga một trận thắng được và hai đặng ký tờ hòa-thước với nhau, cũng ký tờ năm ấy tại Port-Mouth. Từ đó về sau hết còn có gì mà gây nhau nữa, cho nên cuộc hòa này thật là bền chắc lâu năm, hai bên cứ kính nhau, vì nhau luôn.

Cửa Lữ-thuận về tay Nhật rồi, thì Nga mới rảnh tay khỏi lo âu vì một khoản đất ở gần mé biển, vẫn sự âu lo đó xưa nay nó hay gây bối rối cho việc chánh-trị Nga ở miền Á-đông.

Từ ngày giao Lữ-thuận cho Nhật rồi, thì chánh-phủ Nhật chẳng những thấy bên cõi Á-đông hết kẻ tranh dành với mình mà lại thấy Nga cũng sẵn

lòng giúp đỡ Nhật trong việc chánh-trị Á-đông.

Ấy vậy tờ minh-ước tại Port-Mouth làm xong rồi liền nói theo nhiều tờ khác là cốt để thêm nền vững chắc cho lời giao-kết trước của lưỡng-Quốc. (Sau sẽ tiếp theo).

Giao-duc phổ-thông

(Instruction publique) (tiếp theo)

Cái giáo-duc phổ thông là một cái vấn đề để cho thiên-cổ người ta nghĩ loạn phân-giải chưa biết rồi.

Có kẻ nói rằng: «chàng cái gì làm cho cái giáo-duc phổ cập cho dân An-nam, «bởi vì phân nhiều dân An-nam thanh-«biết chữ nhom-nhem mong lo làm «quan, cứ lo xin làm việc trong các sở nhà «nước, nếu vào các sở ấy không dặng, «thì giáo-là trôi-nổi không sanh kế độ «nhựt, trở nên vô ích cho xã hội; ấ vậy phải để cho dân dốt dặng chúng nó «lo làm ruộng, làm công, làm thợ và «buôn bán.

Chàng phải là tôi kẻ mầy lời ấy ra mà bài bát cái chỗ tư-trưởng của người ta. Ai ai cũng phải tôn kính cái sự tư-trưởng của người khác, bởi vì mỗi người đều có cái tự-do mà tư-trưởng theo ý riêng của mình.

Qui hô là mỗi người cũng nên lo cái chỗ kiếm thức của mình cho tỏ thế sự cho đất thạt lợi hại.

Vấn ai ai cũng biết rằng phân nhiều học sanh đã tu tài nghiệp trong các học hiệu tại Nam-kỳ chưa đủ tài năng mà phiến-dịch cho tình-thông trong các sở liab-chánh và cũng không đủ sức mà lãnh trọng nhậm trong các sở chánh vụ; bắt quá là trong các sở chánh vụ dặng chúng nó biên-ký sao học đó thôi. Nếu mà trách rằng chúng nó ham làm việc biền-ký, ham làm quan, thì nghĩ lại lời trách ấy có một vài điểm hẹp lượng.

Nếu mà khiến cho chúng nó theo nóng nghiệp, thường vụ hay là công vụ, thiết chẳng có thể nào mà chúng nó theo các nghiệp vụ ấy dặng, bởi vì chúng nó không học tập đến các nghiệp vụ ấy và cũng bởi vì trong xứ Nam-kỳ ta chưa có đủ các thứ nóng, thường, công, nghề học-hiệu.

Ai có gán các nông-gia thì sẽ hiểu sự lợi hại trong nông-vụ. Người nào có ruộng nhà vào sản trồng lúa từ một trăm mẫu sạp lên, năm nào dặng mùa, tính tiền phải thu coi ra cái lợi không bằng để ruộng mà cho tiểu nông-phu mượn, còn cũng bởi cái nông-nghiệp xứ ta còn manh-mha, chưa tính xảo như trong xứ văn-minh. Còn tiểu nông-phu mượn ruộng trồng lúa, may mà thuận trời dặng mùa, tính khấu trừ số phí rồi không còn dư chi cả, cũng như mỗi ngày làm tiểu-công lãnh đủ tiền độ nhựt và khỏi thiếu nợ là may.

Nói chi đến nghề thợ, các nghề thợ thì chúng ta không xen vào với ai dặng.

Nói qua thường-vụ thì chúng ta còn thấp lènh hơn các dân khác nữa. Xét cho kỹ, thì trong cái thường-vụ thì chúng ta chưa biết a b c, nếu có vốn sẵn mà xưởng khai một ngôi hàng, thì tức thì bán-lẻ dùm cho các hàng China và Âu-độc; chẳng khác chi làm công mà lãnh tiền tháng, tiền ngày, nếu không tiền hết vốn là may, nào có biết đại lợi là gì.

Nếu muốn cho học sanh annam bớt lệ-tự-buộc cho các nhà-nước, thì phải có lệ-tự-buộc mỗi người, nhai có bằng cấp tốt các ngạch chánh-vụ, nhai có bằng cấp tốt nghiệp trung-học khoa hay là đại-học khoa. Ấy vậy thì các học sanh sẽ bằng

cấp tiểu-học khoa hết cấp-nghệ lãnh-chánh này lo vào ngạch này, mai lo vào sở chánh-vụ kia; cũng sự chúng nó phải đi tìm các công nghệ mà học và sẽ trở nên công-nghệ-gia lãnh-chánh và tinh xảo.

Đương thời bây giờ, nếu muốn cho dân annam ta man tân-hóa về các công-nghệ nghiệp-vụ, thì nhứt diện: phải lo cải thi-hành cái chế-độ về sự giáo-duc langsa, cái chế-độ ấy buộc cái sự-dục giáo-duc phải phổ-thông, học-sanh khỏi chịu chi-phí và buộc phải cường-học cho con trẻ đến tuổi phải tự-sơ-dặng giáo-duc, thữ là cái trọng-yếu nghĩa-vụ của quốc-dân.

Hai nữa là: phải lập nhiều công-nghệ học-hiệu, nhà-vụ chuyên-môn học-hiệu, nhữ là trường dạy thường-vụ, dạy nghề chế kim, mộc phi-phí cho các học-sanh có bằng-cấp tiểu-học vào học-tập trong các học-hiệu ấy.

Có nhiều nghề-nghiệp dứa khó mà lập học-hiệu, như là nghề thợ may, thợ đóng giày, thợ hàng chỉ thịch, thợ chế đồng hồ, thợ làm đồ gốm, thợ chế đồ pha-lỉ văn-văn. (Nghĩa là các nghề nghiệp chúng ta mất thời lãng ngày tại Saigon, Cholon và trong các tỉnh thành, mà duy có một số dân China-chiến bại, và mỗi năm chúng nó lấy tiền của dân langsa và dân annam biết là triệu rơ mà tính; ấ cũng là một đại lợi của quốc-dân mà người China hưởng riêng; nó vào hàng nào cũng thấy người China mà bóc nỏ trên bồng.)

Bởi khó lập học-hiệu mà dạy các nghề ấy, vậy phải có chân-phủ trợ lực mới thành công: Hoặc là Nhà-nước hoặc là các tỉnh mỗi năm từ cấp một-có tiền cho hàng thợ may langsa, hàng đóng giày langsa văn-văn, dặng cho các bằng-ấp dạy các học-sanh hữu-chi của các tỉnh hay là của nhà-nước để trả mướn cho học-áp các nghề nghiệp ấy; và cũng phải có học-phí cho các học-sanh ấy. Một đờ chắc là các hàng thợ china chẳng hề khi nào chịu truyền nghề nghiệp cho người annam.

Nếu chủ cho dân annam lập cái tâm thuật mà đi học các nghề-nghiệp thường dặng ấy, thì chờ cho đến dân annam tuyệt chường cũng chưa biết may áo, đóng giày, kết nỏ mà dặng; cứ đem tiền của của china mà đòi.

Dân annam là dân ra người không nhưng mà chờ cái học trước thành tinh của Tào-hóa và trồng cây cái ăn hoài của người có nguyên lực. Xét đến cái tâm chí của người Hắc-kỳ mà cũng dặng, chúng nó thấy người ta làm nghề nào thì học dặng ngay, hay là hát-chước dặng cả, cho nên tại đó-thành là-nội không thấy một China xứ nào làm nghề chi hết.

Ngày nào có nhiều những người An-nam dặng bằng-cấp tất nghiệp về vụ thường-cổ, thì các bằng cấp thường langsa ang-lê sẽ tự-tợng dặng mà thế cho các mai-dong, đầu-nậu China và các đại thường langsa, ang-lê sẽ trợ lực điều dặng chúng ta vào đại-thương-cước.

Ngày nào dân ta biết đủ các nghề thường dặng nói trên đó, thì sẽ xem vào mà thế cho các làng thợ China mà thâu mỗi lợi sẽ cho quốc-dân.

Đương thời, cái thâm-cảnh của dân hạ lưu An-nam nói sao cho xiết! Nhưng nghề nào hay tiện làm cho ta bình tuyền hơn, như là giặt dẻ, kéo xe, đồ thụng tiền văn-văn, thì đốn lại cho dân annam mà thôi; trong các việc học kỹ ấ hay là nghề thợ china nào làm chưa?

Hỡi người có máu, có buồn rưng chằng?

(chưa rồi)

ĐỖ-DUY-KIỆT

# BÌNH LỰC CỦA QUÂN NGHỊCH

(Les Forces ennemies)

Ngày 1<sup>er</sup> juin thì quan Nguyên-soái Broussiloff khởi sự nhập vào địa-phần Volhynie Bukovine.

Theo lời quan Đại-thống soái Joffre nói với các vị thông tin parisiens của Nhữt-báo Huế-kỳ, tại đại đình thống-soái, thì ngày ấy là ngày « giặc phải day cẳng trở lại ».

Nói vậy nghĩa là muốn nói rằng bấy lâu binh Đông-minh cứ cố thủ, bây giờ mới tới phiên công phá, việc công phá ấy thì quan Đại thống-soái cũng có cho hay rồi, ngày 12 juin Ngài có tư tờ cho các vị anh-hùng đánh trận Verdun như vậy : « Các đội trận đã day verdun như ngày nay phải thì hành cho rồi ».

Bình lực của quân ngịch phần ra như vậy : Allemands (Đức) cả thảy 171 đạo binh bộ ; thì 119 đạo đóng nơi mặt trận phía Tây (Đại-pháp) ; 49 đạo đóng bên mặt trận Nga phía Bắc nghĩa là chính giữa vịnh Riga và bầu Pripet , 3 đạo tại Balkans.

Các đạo binh ở tại mặt trận Pháp thì dồn lại một khúm 40 đạo trước mặt binh Anh (Hồng-mao) chính giữa Bắc-hải và La Somme; một khúm nữa thì dồn là ba chục đạo đóng trước thành Verdun và 49 đạo đóng dài theo mặt trận. Các đạo binh đóng trước mặt trận Nga thì chia ra làm hai khúm lớn, một khúm thì quan Đại thống-soái Hindenburg thông-quân ở chính giữa Riga và phía trên Vilia còn khúm kia thì ông loàng Léopold de Bavière thông-quân ở chính giữa Vilia và Je Pripet.

Autrichiens (Áo) có 76 đạo binh-bộ, chia ra phần nửa thì với binh Ý, hết 16 đạo riêng để cho Đông-cung thông-quân đứng đánh từ Trentin xuống Vénétie và 22 đạo đứng day theo cương giới. Còn 38 đạo họ thả hết 34 đạo cơ dịch với binh Nga chính giữa Je Pripet và cương giới Roumaine (Ru-manh) còn 4 đạo để cố thủ Balkans.

Turcs (Thổ-nhĩ-kỳ) 52 đạo nhưng mà phần nhiều thì ở bên Á-châu chia ra cho các đạo ở Arménie (At-mê-ni) Mesopotamie (Mê-sô-pô-ta-mi) và Egypte (Ai-cập); còn lại thì ở bên Âu-châu, ở tại Thrace (Tô-rát) và Constantinople (Cổng-tân-ti-nôp); binh cả thảy chừng 50 ngàn hay là 100 ngàn người.

Bulgares (Bun-ga) có chừng 12 cho đến 14 đạo binh, một khúm là 3 đạo tại cương giới Roumaine còn 10 hay là 11 đạo chỉ đó đóng ngang mặt trận Đông-minh tại Salonique và mặt trận Ý tại Valona.

Các đạo binh đông trước nơi trận thế của ta ở xung quanh Salonique (Sa-lô-nít) thì chia nhỏ ra làm 3 đạo; một đạo thì cố binh Đức phụ-lực trong miền Monastir (Mô-nát-tia), một đạo nữa chia ra làm năm ở lối Vardar (Quét-dan) và Je Rhodope (Rô-đốp) một đạo nữa chia ra làm hai ở một Xanti (Xan-ti).

Tính cả thảy 12.000 người về cánh binh Đức và Thổ, 16.000 người của cánh binh Áo, 20.000 người của cánh binh Bun-ga.

Còn các đạo binh Mã-kỳ cũng nên bỏ dẹp đi chẳng nên nói tới. Một đạo lấy bực trung chừng 3.000 con ngựa nghĩa là bằng số người trong một cơ binh bộ. Nhưng mà đến nay chúng

nó chưa có điệp nào ra đánh bằng binh Mã-kỳ nên cứ còn giữ ở đằng sau đường trận mãi.

Nếu mà đem số binh mà so sánh với bề dài các mặt trận, thì người ta sẽ thấy binh lực riêng ra thế nào :

Mặt trận Pháp-Anh, từ Bắc-hải cho đến Somme, 150 ngàn thước.

Mặt trận Pháp, từ Somme cho đến Belfort (trừ Verdun ra), 400 ngàn thước.

Mặt trận Verdun, Quet-don, 45 ngàn thước.

Mặt trận Nga, phía Bắc từ Riga đến Pripet, 780 ngàn thước.

Mặt trận Nga phía Nam từ Pripet đến Carpathes, 550 ngàn thước.

Mặt trận Ý (trừ Trentin ra), 450 ngàn thước.

Mặt trận Trentin 50 ngàn thước.

Mặt trận bun-ga, từ Monastir đến Sérès 250 ngàn thước.

Trong miền Verdun và Trentin thật là nơi tụ binh lại mà công phá nên dễ phần riêng đó khoan nói đến, còn theo binh số đã biên trên đây, thì mặt trận mà kiên bền chắc hơn hết thì là mặt trận phía trên Đại-pháp là nơi binh Anh càng ngày càng đem súng ống và binh khí đến nhiều, sau mới tới mặt trận Pháp, binh đông đây thì mặt trận Nga phía Bắc và phía Nam, nếu tính ra trong bốn thước thường thì có ba ten binh, nhưng mà mặt trận của binh Áo giữ thật tinh yếu hơn vì số binh không bị kịp. Tại mặt trận Ý coi bộ giữ lối thối hơn nữa nhưng mà lại chắc hơn, nhờ núi nên cũng đặc thế mà có thể nhưng mà súng pháo-thủ ít hơn.

Mặt trận Áo trước địa trận Nga, thì nguy lắm hồi mùa xuân đã bị hao binh rồi. Muốn đánh ép các đạo binh Trentin thì họ lựa các cơ pháo-thủ nào hay, cơ binh nào giỏi mà lấy, thế lại các đạo binh landsturm (binh gia) họ khinh bỉ binh Nga lắm, họ ý sức nghĩ là hồi tháng trận năm 1915 đã thấy binh Nga khởi trận rồi, nếu chẳng năm liệt mấy tháng thì cũng năm cơ đời. Họ tưởng muốn làm cho binh Nga đại bại thì binh hậu tiếp cũng đủ dùng. Ấy là việc làm to trong việc binh Pháp đó chứ chẳng phải là khinh bỉ kẻ thù như thế. Chẳng chầy thì kịp binh Áo sẽ thấy.

Việc công phá của tướng Broussiloff, đánh nhằm nơi yếu địa sản gấp vào các nơi đường trận nên binh Áo thất tại đó 75 ngàn binh và 400 cây súng đại-bát. Thất trận đó rồi số binh mới phân lại nửa 7 đạo binh ở Trentin rút tức tức về tại Galicie và rút hai đạo ở Balkans. Nhưng việc gọi binh qua Vicence nữa, phần binh Cadorna qua Isonzo và thất tại Gorizia ấy là mấy đều hai khác đó.

Cách một tháng sau thì đánh phá địa trận Pháp, Anh thì cũng bị hai vấp nữa. Chờ sang 17 đạo binh tại Verdun qua Picardie lại có gọi vài đạo đứng tiếp cứu một vài nơi Volhynie. Từ ngày 25 juin, binh Đức ở trên trận Meuse; việc đánh xua tới đều ngừng lại.

Đến đầu tháng août thì binh lại phân ra như vậy :

Allemands. — Tại mặt trận phía Tây, 123 đạo binh bộ và một đạo binh mã-kỳ. Trong mấy đạo binh ấy gần 55 đạo sẽ đóng tại mặt trận Pháp,

Anh ở lối bắc-hải và la Somme 20 đạo tại miền Verdun, còn bao nhiêu thì đóng dài theo đường trận cho đến Belfort.

Tại mặt trận Nga, binh của quan Đại thống-soái Hindenburg thông-quân thì là 53 đạo binh bộ và 10 đạo binh mã-kỳ.

Tại mặt trận Balkans, một đạo binh sáp nhập với binh bun-ga.

Số tổng cộng ngày nay đang 177 đạo nghĩa là hơn 6 đạo hồi tháng juin. Ấy là một việc ngoai đó thôi, là vì dân Đức có bày ra nhiều đạo, binh d'assaut (đề xáp chiến) thì một đạo có 3 cơ lính bộ chứ chẳng phải bốn, nhưng mà có giá thêm súng đại bát nhiều.

Đạo binh ở Balkans là đạo binh thứ nhì đó.

Autrichiens. — Tại mặt trận Nga có 47 đạo binh bộ và 11 đạo binh mã-kỳ. Đành với Ý đại-lợi thì 31 đạo binh bộ trong miền Balkans 2 đạo. Binh Đức cũng vậy nghĩa là đạo binh số càng ngày càng nhiều nhưng mà mỗi đạo có 3 cơ lính mà thôi.

Còn như các đạo binh ở tại mặt trận Nga thì nhiều đạo đã bị thất hết binh, chẳng biết binh nào đem thế đó.

Turquie. — Đếm có 48 đạo binh mà thôi chứ chẳng phải 52 đạo, còn mấy đạo binh nhờ tinh ra bực trung thì chừng 500 người chỉ chừng phải 1 ngàn người.

Bulgarie. — Theo số tổng cộng ru-manh đăng trong tờ báo Epoca ngày 15 Août, thì binh Bun-ga phân ra 10 đạo binh bộ, 2 đạo binh phòng bị và 4 đạo đường bộ binh. 166 đạo binh bộ, 80 đạo phòng bị và 144 đạo đường bộ binh; tổng cộng 381 đạo 22 cơ, có 571 cây súng, trong số súng thì súng đồng để giữ núi và súng lớn ít lắm.

Ấy là số biên số binh của quân ngịch hồi lúc binh phía Tây của ta khởi sự công phá trong miền Salonique, và theo đó-trần chiến của các nước Đông-minh bản tin.

Bây giờ giữ Balkans thì giao có một đạo binh Bun-ga, 50 ngàn cho tới 100 ngàn binh Thổ, còn đang đóng tại Thrace và tại Constantinople, có khi còn đại lính đường mà đến trợ chiến tại mặt sông Strouma và Vardar, binh đó để phòng bị kinh thành và mặt khoanh đất còn dính ở bên Âu-châu của nước Thổ.

Còn binh Áo thì chính còn trong cũ-lao hay đạo công cố thủ tại Serbie và Albanie, đều là binh giữ thành chờ chẳng phải binh để ra chiến.

Binh Đức và Bun-ga đều bỏ phế.

Trong lúc này thì nó lo mà cố thủ phía bên Roumaine; Cõi bộ nó đã giao quân Albanais giữ lấy binh Ý đại-lợi ở Valona.

Tại mặt trận Ru-main có 5 đạo binh Bun-ga. Trước mặt trận Đông-minh tại Salonique có 12 đạo binh chia ra làm ba khúm:

Một khúm thì ở phía Đông, trong miền Manastir. Có 3 đạo.

Một khúm thì ở trung-tiên, chính giữa Guevghel và Doiran có 2 đạo, một đạo của Bun-ga một đạo của Đức.

Một khúm thì ở phía Tây, chính giữa He Doiran và Denir Ibissar, có 5 đạo.

Tổng cộng 200.000 người.

Thế thì nó có đủ binh số mà khuấy rối trận thế, lại có nhiều mà tháng

đặng, nhưng mà bởi sự già manh của nó, bởi sự không biết làm phải, bởi sự thiếu lương thực và bởi sự thối tiết nên trận thế sanh ra nhiều đến, trắc trở.

# THÔNG BÁO

Informations

ĐÔNG-ĐƯƠNG

maochine française

Nam-Kỳ

## GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 3 l. 05  
Giá lúa, là 68 kil. cỡ từ nhà máy Chợ-lớn (bao trái lại) từ 2 \$ 35 tới 2 \$ 40.

Saigon

Đông dương chánh phủ nghị viện. — Bốn quân nghệ tin rằng năm nay Thượng-nghị-viên Đông-dương nhóm tại Saigon lối 13 tháng Novembre.

### Tòa quân vụ

Tòa quân vụ nhóm kỳ nhi hóm thứ bảy tuần rồi xử mấy vụ sau đây và lên án mỗi người tùy tội.

Vụ thứ nhất. — Linh tập Nguyễn-tân-Bô, bị một nam tù đến tội trốn khỏi cơ lính.

Vụ thứ nhì. — Nguyễn-van-Giao 2 năm tù, hiệp lực với bọn trốn.

Vụ thứ ba. — Phạm-vân-Tro cũng từng đàng, một nam tù và 100 quan tiền phạt.

Vụ thứ tư. — Nguyễn-Chinh đồng lõa trong vụ trốn lính, bị 1 năm tù.

Vụ thứ năm. — Lữ Lê-van-Vang bị 5 tháng tù, tội trốn lính.

Vụ thứ sáu. — Linh Nguyễn-van-Phát ăn trộm đồ trong trại, bị 3 năm tù.

Vụ thứ bảy. — Linh tập Nguyễn-van-Tam, tội trốn lính, 1 năm tù.

Tư ái. — Tền Trần-tác-Triển, dân Quảng-dông, 22 tuổi làm việc hãng Berlin đầu đầu ít ngày, đi hỏi đủ các thầy thuốc các thuốc cũng nói là bệnh bại liệt, và ngã lòng ta chết đi cho rồi chẳng tha sống mang sự cực khổ, ben mua á-phần trốn giảm uống mà chết.

Xe đưng. — Hôm 15 tháng này 7 giờ chiều các xe kiến số 157 đặng chạy qua đường Frontin, bởi xe chạy chậm rậm nên tên đánh xe không nghe tiếng xe lửa nhỏ đường Paul Bertsghay tới bên đàng nam, sự rồi không quay về; tên đánh xe bị giập ba ngón chơn.

Tờ bất trung. — Có chủ tiệm may ở cầu-kho đường Cầu-kho có ở bờ rông tên làm công cho có ở trong đêm 11, lối 21 giờ ăn cắp 10 đồng bạc và hai cái áo đàng giá 11 đồng rồi chạy.

Cờ bạc bị bắt. — Linh tuần mới vây phố nọ ở đường hẻm Lareyniere bắt được 4 người ăn bạc, mấy người kia chạy khỏi.

Linh tuần thâu được 10 đồng 44 chiem, và mấy bộ bài hết.

Mất con rồi kiếm được. — Tên cu-li làm công cho lò chén có hiệu Thái-xương-hoa trên Lái-thiếu theo ghe xuống bến chén dưới Saigon, ghe đậu tại sông Khánh-hội, ngày 11 tháng lên có bốn rặng con ló tên Sâm-vu-thái, 8 tuổi lên chơi trên bờ phía đường Némésis rồi đi lạc mất. Linh tuần, kiếm được đem về tại sở tuần quân nhứt.

Đầy tớ tham lam. — Tền M. điền chủ gia cư tại đường Cây-mai cơ bờ rông; tháng đây tờ của và tên Nguyễn-vân-Trình 28 tuổi, lãnh 20 đồng bạc trước rồi trốn, cứ làm vậy hoặc ai dám mượn cho lãnh bạc trước, bỏ mấy chú cu-li.

Culi xe kéo cũng tham. — Tên nọ thói nghề kéo xe ngụ đường Paul-Bert số 44 ăn



rầy nhau, thì chánh-phủ Bắc-kinh định để cho tòa thành Moukden xin, song chánh-phủ Nhật gọi giấy thép cho quân sự thành Nhật ở bên Tàu xin nhà chánh-phủ Bắc-kinh phải xử cho rồi vì là việc rất quan hệ, chứ không chịu Tòa thành Moukden dự tới.

**Từ xuyên**

Tại Từ-xuyên con loan lừng vĩ linh Văn-nam và linh Từ-xuyên cái cò nhau. Vây linh Văn-nam thì muốn ông loan Paikang làm tướng còn linh Từ-xuyên thì chọn ông Leou-Pouen-Ho. Cho được xa từ em thuận hai đảng thì ông Tamki-Yo tổng-lãnh cho Văn-nam xin chánh-phủ Bắc-kinh chọn hai ông ấy làm cho vira lòng hai đảng.

**Bọn bảo-hoàng-dăng hành hung**

Tờ điện-báo Hankou nói rằng bọn bảo-hoàng-dăng càng ngày càng chịu thêm đống đống của thành Ou-Tchang và Hang-Yong. Chúng nó cấp cho quân lính và các quan nhà nước nhiều tiền bạc đàng đàng theo bon nó. Nghe nói có nhiều quan lớn nhấm của hồi lộ rồi.

**Tình hình**

Chánh-phủ cũ từ mả đi lên cho ông Tchang-Tsou-Ling là Đốc-Đốc Thanh-kinh mới rằng nước Nhật đã chịu em việc danh nhân tại Trinh-gia-đôn; vậy thì cũng nên làm hòa cho rồi. Những lời ước xin của người Nhật mà không có buộc chi cho làm thì cũng nên chịu cho, đặng mà làm yên việc cho rồi.

Thiên-Tân, 6 septembre 1916  
**Phong Thương-chánh**

Khi vụ thuốc lậu tại Thương-Hải đã biến lộ ra rồi, thì phong Thương-Chánh tại Bắc-kinh đã có châu trí cho các sự Thương-chánh trong các tỉnh mà truyền lý rằng từ này về sau những đồ hành-lý của các quan cũng phải tra xét hết, chẳng chừa người nào. Chúng ta lại nghe nói mới đây có một viên quan lại xin với Chánh-phủ rằng bọn vô-biên cũng phải xét nữa. Chánh-phủ đang bàn tính với quan Binh-bộ Thương-Tô đặng pho cho theo lời xin ấy.

**Sự chào của phe**

Hiện nay những quan võ của Ngoại-quốc ở tại Trung-quốc rất đông; mỗi khi gặp nhau, quan võ Tàu chẳng hề chào hỏi mà quan võ Ngoại-quốc cũng chẳng hề chào hỏi quan võ Tàu. Vậy thì theo lẽ ngoại-giao đã mất phép lịch sự. Nên quan Binh-bộ Thương-Tô đã thương thuyết với các quan Sĩ-thân Ngoại-quốc đặng mà làm cho từ rầy sắp lên các quan võ Tàu và Ngoại-quốc mỗi khi gặp nhau thì phải chào nhau cho đủ phép lịch sự.

**SÁCH MỚI**

- Tại Bộ quan Lục-tinh Tân-văn có bản những sách quốc-nghệ sau đây:
  - Tiểu-truyền của Perrault quyền thứ nhất 32 trang giá . . . 0 \$ 10
  - Tiền giới . . . . . 0 06
  - Annam-Si-lục quyền thứ nhất 0 08
  - Tiền giới . . . . . 0 10
  - Ấu-học tập-đọc . . . . . 0 08
  - Tiền giới . . . . . 0 06
- At mua xin giới có nhà thờ cũng đặng.

(17) - Feuilleton du 26 Oct. 1916. No 451

**TIỂU THUYẾT TÂY ĐIỂN NÔM**  
ROMANS FRANÇAIS TRADUITS EN QUOC-NGỮ

**THẬP-TỰ QUÂN ANH-HÙNG KỶ**  
LÊ-THẠCH-LÂN diễn nôm

(Tiếp theo)

Đoạn dưới tại nói:  
Bồi thế cho nên, trăm phải một viên ngự-y tên là Cáp-cơ-Mô, lại cứu đại-đế, nếu viên đó đến, thì chắc binh gì cũng phải tiêu. Vì va biết tánh cây cỏ, thông lễ trời đất, ai mới chết khỏi tay, cũng đều cứu-từ hoàn-sanh đặng!

Trăm mà cho viên ngự-y này lại, là vì thương đại-đế là có danh ở Âu-châu; và lại sự chiến-tranh hai bên, ai ăn ai thua, còn chưa biết định nỏ nào để cho người địch-thù rất mạnh mẽ của trăm, mà ở trên tay đơn bà, nhấm mật xui xối, hay là trốn dưới lòng gươm của trăm, mà chết

**TỰ DO DIỄN ĐĂNG**

(Tribune libre)

Touraine, le 10 Octobre 1916

**Ăn mặc**

Ăn: Con người cần phải ăn uống đặng dưỡng thần thể, giữ lấy sự sống của mình, chứ không có ích chi cho miệng ăn cả. Phương ngôn Langsa có câu rằng: « Manger pour vivre et non vivre pour manger = ăn mà sống chứ không phải sống mà ăn ». Ấy chính là thấy ta răn biểu, ăn phải có chừng có độ, ăn cho vừa cho phải, tùy gia phong kiệm, chứ đừng thấy món chi bần ngon, nhà không tiền, cũng vay mượn cho được mua lấy mà ăn cho sướng miệng. Ư cho đi, ăn cho biết mùi ngon vật lạ, thì ăn một lần cũng hai thì thôi, chớ nãy quanh năm ngày tháng chi làm đặng đồng rêu thì ăn đồng ấy. Phương ngôn của ta có câu: « Ăn nôm hoc hay; nghĩa là nuôi thân thể là sự tận tâm, cầu dưỡng thần trí là đức thiết yếu của loài người vậy.

Mặc: Mặc quần áo là cốt để che kín thân thể, khỏi lóa ló. Mặc lam sao cho gọn gàng văn khố, cho sạch sẽ mà ít tốn tiền là phải. Ăn mặc thì đừng xa xỉ lắm mà đưng tội tàn lam. cứ giữ trung bình, tùy theo ngôi hạng của mình lựa lấy mà ăn mặc thế nào cho phải thì thôi.

II lời bần về sự ăn mặc. Làm người sống ở đời đặng để tranh lấy địa vị, người kia, chớ có phải là mục đích sống để ăn với mặc thì sống có ích chi cho đời dân? Như thế sống cũng được chết cũng xong, mạng người vô giá trị.

Có phải là vì sự ăn mặc mà đũa học trò siêng năng cần mẫn sự học, ông quan thì ra đức giáo dãn, nhà nông phu gắng công giã sức lo gùn giữ mùa màng cho thành vụ, kẻ làm công nghệ cũng đua nhau làm cho chóng tiến hóa buôn bán cho mau tàn hạnh, v. v. đặng ngày sau công phu kết quả rồi người không mà ăn với mặc? Hay là tại nghĩa vụ khác, mà may hạng người ấy người nào cũng lo cho hoàn toàn bổn phận của mình.

Có một thứ người, diện bộ quần áo cho sang trọng ra đường đặng để bưng mặt người, cho người ta làm, tưởng mình là ông kia ông ấy đặng họ có tôn mình lên. Sao chẳng biết theo với lương tâm mình vậy? Có khác nào con Qu-

yang lột con Công, ve vàng mà đưng ở thây không?

Người mà muốn cho người ta thất vọng thì trọng mình thì có thể đặng. Đương tưởng rằng mình đã được quyền cao chức trọng rồi thì tất nhiên thiên hạ phải kính trọng mình, sự kính trọng ấy chẳng qua là giả dối bề ngoài mà thôi. Chớ thật: tình là những người có phẩm hạnh, có tư cách, tài giỏi văn văn, thì thể gian mới qui trọng yêu mến mới cách, đặc biệt. Mà cũng thật phải cho, những đưng ấy đặng là người tôn trọng qui phục của thiên hạ.

Xét ra tại kinh thành Saigon với tỉnh thành Chơn-tinh ra trong một rằm ngoài quốc đầu trời của ta về sự ăn mặc, môn tiến to làm.

Nghiệm việc sau này thì rõ. Năm xưa tôi xem báo chữ tây (tôi quên hiệu báo) có người bàn về việc buôn bán nói rằng: thứ dù bán được trong xứ Đông-dương một năm, nếu có thể đem ra gường lên thì tưởng chớ cũng được khắp cả mặt đất xứ ấy. Nói một thứ dù còn nhiều như vậy thay, phương chi hàng hóa khác thì nhiều đến đâu nữa? Còn buôn bán về vật thực của ngoại quốc thì các ngài đã thấy sờ sờ hằng ngày rồi.

Bóng tiền là nôm tuột, làm đủ mô hời xoi nước mắt làm gay khô nhọc mới có ra, mà sao không biết thương tiếc vậy!

Tôi đã thấy có nhiều người làm việc lương bổng không đặng bao nhiêu, chi tiêu trong nhà vừa ngấm, mà nào là áo kia quần nỏ, giày france, nón Panama, thôi đủ thứ không còn thiếu món chi nữa. Như trong nhà có của phụ âm thì có nói làm chi, chớ này đi vậy về mà sắm ăn sắm mặc thì thật là ý tiền về đời.

Thian ơi, có được đồng tiền thì vụ sự châu toàn, đầu khó đến đâu cũng hóa ra dễ dàng, cũng như nước kia sông dẫn, nhiều người hiền tài mà nghề thì cũng chẳng làm ra trò gì được.

LÊ-TRẦN.

Contremaître des char Ter Touraine.

**CHUYỆN ĐỜI XƯA**

(Contes annamites)

**Tri học trò**

Xưa có một nang con gái kia là con ông trưởng-giá, người thì tuyệt những màu da, mây thua nước tóc, đẹp tuyệt trên đời. Song chỉ có cái tánh sử-đứ Hả-đông, nên đã lên chồng nông, vẫn còn ở chồng mãi. Một bữa kia, có anh học trò, nghe như thế, bèn lại ông trưởng-giá xin làm rể. Ông trưởng-giá vì cũng muốn lòng di-

cho nhe nơ, bèn nói với anh học-trò rằng: Con gái lão nỏ xấu tánh xấu nết lắm, chớ không đặng thuận-thục như con người ta đâu.

Đang nói chuyện, bỗng đâu có một anh thầy đôn vò mét rằng: Ông phải dạy con gái ông da, có kêu tôi tới thôi ông tiêu cho có nghe, mà có đánh tôi bề đầu bề óc ra thế này!

Anh học-trò lại khen thêm rằng: Có chẳng những là có nét mà mà thôi, lại sức lực nư; đời xưa mấy mặt, đời này mấy người?

Ông trưởng-giá có ý mất cỡ mặt: Tôi nghiệp thầy nói chi những đưng ấy! Thầy mà lấy nỏ, lão xin bù thêm cho hai muôn bạc nữa, đặng để mà làm lễ hội-môn.

Nói rồi ông bèn vò nhà trong, nói với con gái rằng: Có người đến hỏi cưới con người kia kia! Ra mà coi mặt.

Có ta nghe nói, tức-khắc chạy ra. Anh học-trò bèn đứng dậy chào trước rằng: Thưa có mệnh giới! Có ta nói: « U, ai là có anh đây? Vừa nói vừa mừng, xam-xi xam-xi, mà anh học-trò, cũng cứ việc làm tình, chot thấy ông trưởng-giá bước ra, lại nói luôn rằng: Ông ông đã bằng lòng gả cô cho tôi rồi đây, đến Chúa hương này tôi sẽ lại rước dâu.

Nói rồi lại nghếch lại nói với ông Trưởng-giá rằng: Có ý cũng đã bằng lòng lấy tôi rồi đó ông!

Có ta nói: Ai thêm lấy mi, mà mi có vô-phước thì sẽ lấy tao!

Anh học trò nói: Có mà nòng, có làm về vậy đây thôi. Sang Chúa như này, ông cứ làm rượu mời bà con lại mừng cho đối vợ chồng tôi bà-bà-nai dai-lai.

Đến kỳ, ông Trưởng-giá cũng ý lời, làm rượu mời họ hàng láng xóm lai, chớ mỗi mời thầy chạng rẽ đến, đi một cò xe song-mã, xóc xa cò xe, xóc ngựa, cò lóc thóc lóc thôi.

Nhà gái thấy vậy mới hỏi: « Nào đó lễ phước đâu không mặc vô? »

Anh học-trò nói: « Có ý trong tôi, là thương về hạnh phúc về tài, chớ có, phải thương chi quần áo. »

Bất-đắc-đít, sau phải đưa vợ chồng lên xe đến làm phép cưới tại nhà thờ:

Ông cha làm lễ, hồi rằng: Hai vợ chồng người đều bằng lòng lấy nhau ở đời phải không?

Anh rể là một tiếng thiết to rằng: Phải!

Ông cha đang cầm cuốn kinh, dứt một rớt cái kinh xuống đất, người xem lễ đi cũng cười ngất, vì xưa nay không thấy đưng cưới nào mà diên khùng như vậy đâu rồi. Có dấu thấy thế, cũng mất cớ sợ rung cả người.

Làm lễ xong rồi, ai nấy đều ra về, hai vợ chồng đi ngang lên xe ngựa, đi nira ngay trời mới đến nhà.

Tới nơi, anh rể mới có dấu vò, thầy tức (rượu sắn sang, chẳng thiếu gì sơn-chon hải-thực. Anh học trò đứng nhìn rồi nói, giận lên nói rằng: « A, vò ta người đẹp thế kia, ai thêm an đến thầy tức này! »

Thiên-đồng (Con nĩa)

cải thân giả của lão-thần đâu! »

**Vua nói:**

Nhà người tánh hay đa nghi lắm! Bây giờ thử ra coi tên lính của Ngoại-báo ra sao? Nếu có lơ mà chết, còn khoái hay là nằm trong mùng mà nghe tiếng kẻn thổi te te, ngựa chạy lộp cộp ở ngoài, cho thêm ngựa gan hảo-khiết!

Thang-mạch-Tư nghe nói ra ngay, vira đi vira nghi: Việc này rất quan-hệ cho cả phần bôn và phần xác, thì ta nên lại bàn với đức-giáo-chùa coi sao?

Nghe rồi ông bèn đến chớ đức-Truyền-giáo-chùa nói hỏi đầu đuôi. Đức-Giáo-chùa trước còn nói bở lờ lạng:

— Lỡ thấy nói sao, thì thuộc chặc cũng vậy, xưa đức-tên-hành ta đâu, cũng chớ có thuộc ngoại-quốc mới khỏi. Sau ông Thánh-báo-la tự cang A-lục-sơ-đức tới nước Y-dại-gi, đưa rằm ở trong tàu, nhờ có thuộc chữa hết; mà người ở tàu đó, cũng là người ngoại. Và lại đạo Giêđu với đạo Hồi-hồi, cũng là khuyến người ta cái-ác vi-thiền ca, thì đưng có hại gì!

**Vua nói:**

— Vì là quân thù, nên vua ấy mới muốn cứu sống cho trăm, đặng ra ăn thua nhau ở chỗ chiến-trường, kẻo sợ trăm em ìm mà thất ở trên nệm, thì va còn điều vô dương ở với ai? Lòng ta đã quyết, nhà người đưng ngh, nếu mà nghi không phải là đại-đế của người anh-thì nhất gan như vậy!

**Thang-mạch-Tư nói:**

— Đa, thời xin để coi viên đó chữa bệnh cho tên lính của Ngoại-báo thế nào, rồi lão-thần sẽ tiến dần vò cung, cũng chưa trễ gì! Chớ vội vàng không xét kỹ, có rồi lo thế nào, chẳng lẽ ra hại một một đặng đại-anh-hùng trong quân Thập-tự, tội ấy ai chịu?

**Vua giận nói:**

— Tâm vẫn thường thầy nhà người nói: Kinh tánh mạng như lông hồng. Nay nay mà sao chur đũa bà vậy!

**Thang-mạch-Tư nói:**

— Đa, điều đó lão-thần bao giờ cũng nhớ như vậy, song việc này là lão-thần ta cò hệ-lạ, chớ không phải đưng tức

vô-danh? Vậy nên phải cầu nguyên đặng thành-nhơn-ta mà cho viên ngự-y này lại. . .

Vua đọc chưa dứt lời, giận quá la lớn lên rằng:

Quân súc-sanh dám nói những lời vô-lễ! Thôi kêu viên ngự-y đó lại, trăm quyết đem tằm mà phỏ thác cho va. Vua Thỏ đã muốn ăn mua nhau ở chỗ chiến-trường, ta cũng không nên phụ. Trăm quyết thể cầm cây búa lưỡi, bỏ người đó ra làm hai, đặng ở đưới giá đao Thập-tự ta, lấy máu hòa nước, rửa tội cho vua Thỏ.

Thang-mạch-Tư đâu! Nửa người ra kêu viên ngự-y vô đây! Việc chi mà đưng rút về ngoài đó?

Ông Thang-mạch-Tư thấy vua nóng tánh, sợ không xét kỹ, lỡ viên ngự-y phải người lòng chim da cá thì làm sao?

**Bên qui xuống tàu rằng:**

— Muốn tâu bề-hạ! Vua Thỏ là quân Thù của ta, viên ngự-y đó với tằm sao đặng?

# SƯU XUẤT TÂN KỶ

(Les curiosités)

## Việc chắc của sợi tóc

Có một ông quan Thủy-thuộc nọ nói trên đầu của người vợ thường thường có 30 ngàn sợi tóc. Tuy đã biết tùy theo đầu của người tóc nhiều ít nhưng mà người có tóc hoe-hoe thì có hơn 190 ngàn sợi.

Một sợi tóc dài 10 phần sức chịu nổi 180 grammes, 30 ngàn sợi chịu nổi 5400 kí-lo (khô mà tìn).

Thuở xưa dân Romain lấy tóc kết lại mà làm giày cột mây liên đạn, liên gạch (để dễ đánh giặc kêu là cataultes) của dân Hy-lạp thuở trước lấy tóc làm đôi tâu.

### Voi

Một con voi ở bên Ấn-độ tập rồi già chừng 12 ngàn cho tới 17 ngàn quai. Con ở bên A-phơ-lơ-gia voi thì nuôi để mà lấy nọc, bán mỗi cái giá chừng 1200 cho tới 1500 quai.

### Trứng con chim lạt-dã (autriche)

Một cái trứng con chim lạt-dã của nàng chừng 1 kí-lô rưỡi, nên người ta nói ăn một trứng chim lạt-dã bỏ bằng 2 chục trứng gà đủ đầy.

### Một cái thành giàu hơn hết

Thành Bala ở Nước Suisse nổi sấm sùi với các thành khác nổi trong toàn cầu thì là thành Bala giàu hơn hết. Các thứ thuế thu tại đó đáng 873 triệu quan. Trong số 124 ngàn người, thì có 180 người giàu bạc triệu. 174 người giàu từ 300 ngàn quan cho đến 1 triệu quan.

Người ở cửa cái cả thấy đáng từ 400 ngàn quan cho đến 500 ngàn.

Trong 13 năm, nói thành Bala tiền bạc tăng thêm có 300 triệu.

Trần Văn Chim

# CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

## NAM-KỶ SOÀI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

(tiếp theo)

**Khoản thứ 6.** — Lúc phải về bất cứ cơ gì thì cứ phép, nhưng thông-gôn sẽ cho nghỉ đợi đến khi xuống tàu thì kể là hết hạn tinh nguyên.

Những thông-gôn được đóng đội, đội bốn và quân. Khi có lỗi hoặc về tinh nết hoặc về công việc thì những thông-gôn đóng đội bốn và đóng quân có thể giáng xuống một chức.

**Khoản thứ 7.** — Cứ phép ra thì những thông-gôn chỉ được đóng đội bốn và khi ở bên Đại-pháp làm việc giới thì được thăng chức.

Song những người nào giỏi hơn mà lại có quan Tổng-thống Nam-kỳ hay là quan Thống-sứ Bắc-kỳ hay quan Khâm-sứ, Trung-kỳ, Cao-miền thì cho thì được đóng đội bốn và quân.

**Khoản thứ 8.** — Lương ăn tùy theo chức mỗi ngày được là:

- Đội . . . . . 3 quan tiền tây
- Đội bốn . . . . . 3 quan 75
- Quân . . . . . 4 quan 50

Lương được kể từ ngày tinh nguyên cho đến ngày bãi các tờ giao ước đi.

**Khoản thứ 9.** — Những thông-gôn lại được áo mặc, nhà ở và cơm ăn.

**Khoản thứ 10.** — Khi tinh nguyên không được tiền thưởng và nhà không được tiền phụ cấp tháng. Lại bước phải để lại cho cha mẹ hay là cho con cái mỗi ngày là 1 fr 25, tiền ấy nhà nước giữ lại kể từ ngày xuống tàu. Cũng có thể để lại được nhiều hơn, nhưng không được quá 50 fr. một tháng.

**Khoản thứ 11.** — Những thông-gôn về sau không được tiền hưu trí binh.

**Khoản thứ 12.** — Khi chết thì tiền lương sẽ gởi cho người nhà mà tiền ấy tính cả kỳ nửa tháng kể từ ngày có giấy sang thuộc địa báo tin chết.

**Khoản thứ 13.** — Những thông-gôn được vào ở tạm trong những « dépôts des Isolés » ở Haiphong, Tourane và Saigon cũng như là thợ.

**Khoản thứ 14.** — Có điều gì hay dở về những thông-gôn ấy ấy thì quan Tổng-thống Nam-kỳ và các quan Thống-sứ và Khâm-sứ sẽ biên vào giấy mà gởi cho sở binh biết như Bắc-kỳ và Trung-kỳ thì gởi cho cơ thự 6 Nam-kỳ và Cao-miền thì gởi cho cơ thự 7.

**Khoản thứ 15.** — Hoặc mộ lấy những thông-gôn làm việc nhà nước, hoặc lấy những người từ-tử mà chữ tây biết đủ dùng. Tinh hạnh và can cứng những người thông-gôn làm việc nhà nước thì vào cả trong tờ nói về các điều hay dở của người thông-gôn mà quan Tổng-thống Nam-kỳ hay các quan thống-sứ và Khâm-kỳ ký vào để tư sang đạo binh. Còn những người thông-gôn lấy ngoài thì phải có giấy can cứng và có giấy của quan quản hạt nhân thiếp rằng có thể làm được việc.

**Khoản thứ 16.** — Những người thông-gôn làm việc nhà nước khi thuộc về quan binh rồi mà vẫn cứ theo chức cũ mình mà bớt tiền lương lại để hưu trí thì những ngày ở đẳng binh cũng kể đã hưu trí về sau.

**Khoản thứ 17.** — Những thông-gôn mặc quân áo như là thợ nhưng đeo lon đội hay là quân và ở cách tá đeo cái brassard, có để chữ « Thông-gôn ».

**Khoản thứ 18.** — Đi tâu được đi hạng ba như là quân annam.

**Khoản thứ 19.** — Nghị định này chỉ hết cả các điều lệ trước nói về thông-gôn.

**Khoản thứ 20.** — Quan Thông-sứ coi các đạo binh ở Đông-dương, quan Tổng-thống Nam-kỳ, quan Thống-sứ Bắc-kỳ, quan Khâm-sứ Trung-kỳ và Cao-miền chiếu nghị thì hành.

Hanoi ngày 31 tháng giêng năm 1916.  
Quan Toàn-nghuyên xứ Đông-dương.  
E. ROUME.

# CUỘC ĐẤU GIÁ

(Avis d'Adjudicati on)

Ngày đấu giá	Hạt nào hay là số nào ?	Đấu những vật gì ?	Đồ đấu giá tiền là bao nhiêu	Tiền thế chung tam	Tiền thế chung nhất định	Số điều lệ đề tại đấu ?
30 Oct. 1916	Tại phòng quan chánh số Thọ-tin và Điện-báo tại Hanoi và tại Saigon.	Số bộ và đồ in cần dùng về số Thọ-tin và điện-báo trong cõi Đông-dương trong năm 1917.	70.000 quai	400 đồng	3 000 quai	Tại phòng quan chánh số Thọ-tin và điện-báo Hanoi và Saigon.
31 oct. 1916	Tại phòng đấu giá số T a o - T á c Saigon.	Phần đấu làm 7 cuộc về việc lãnh chiếu đã đề các nẻo đường miệt (Giadinh Thủ-dầu - một, Tây-ninh, Kiên-hóa và Baria v. v.	2.000 1.000\$ 3.000 18.000\$ 12.000\$ 0.00\$ 10.000 \$ v. v.			Ấy muốn đấu thì do nơi phòng quan chánh Bắc-kỳ Nam-kỳ mà hỏi thăm, rồi phải gởi đơn xin đấu trước ngày đầu ít nữa là 8 ngày.
11 Nov. 1916	Tại phòng quan chánh số Điện-tin Saigon	Chiu quân áo của những người đi thợ của số Điện-tin Nam-kỳ và Cao-miền trong năm 1917.	2 198 \$ 01	60 \$ 00	300 quai	Điều lệ đề tại phòng quan chánh số nhà thơ và Điện báo Saigon.

Ông Thang-mạch-Tư nghe nói, trong lòng cũng bất ghét người ngoại, bèn hỏi lại rằng:

— Thế thì giá sự việc Y-sanh ấy lớn mà có lòng thần-độc thì làm sao ?

Đức giáo-chúa nghe nói, lần lần trả lời làm sao, ông Thang-mạch-Tư bèn đưa quốc-thơ của vua Thổ gởi cho vua Ly-khước, đang đức giáo-chúa coi.

**Đức giáo-chúa nói :**

— Cõi ý trong thơ này, thì lời lẽ ăn rồi có khi khứa thiệt; nhưng lòng quan Hồi-hồi cũng khó mà lường được lắm.

Chúng nó thuộc ai, để cho lâu ngày chảy thàng, dặng quau đi đả-độc, trồn ra ngoài vùng pháp-luật, lần lần thâm vào nạn tạc, lúc đó đả thuộc thành công chừ.

Nói rồi ngài bèn đưa thơ trả lại ông Thang-mạch-Tư mà nói rằng :

— Có phải vậy thì hai ta cùng lại chỗ Nga-bào coi người bệnh ấy thế nào. Ta đem sản thuốc trừ độc đi cho đến đó khỏi bị truyền nhiễm.

**Thang-mạch-Tư nói :**

— Đả, tôi nghĩ cũng không cần phải đem thuốc, nếu gần người bệnh mà truyền nhiễm, thì ha-quan hầu vua Ly-khước luôn cả ngày đêm, thì chắc đã đủ rồi, mà sao vào như không cả ?

Đức giáo-chúa nghe nói, có ý mặt cười, vì vua Ly-khước ngày thường rất qui trọng đức giáo-chúa, mà tự khi vua đả, không thấy đức giáo-chúa bèn mang đến lần nào cả.

**Giây lâu ngài mới nói rằng :**

— Vậy thì xin ông đưa đường, ta cùng đến nhà Nga-bào coi sao ?

**Đến nơi, Đức giáo-chúa nói với ông Thang-mạch-Tư rằng :**

— Tôi nghiệp! ông coi người Tô-cách-Lan đả ban, người nước Anh ta nuôi chó lại còn sung sướng hơn! Có phải Nga-bào này là người tận nào cũng đánh giặc hàng-bại hơn hết chứ không? Mà sao chỗ người đả nam, để như là ở chỗ vậy ?

**Thang-mạch-Tư nói :**

— Ngài dạy vậy làm! Kia giường của

Nga-bào tướng-quan, đối lại còn hơn giường của người bệnh. Thế thì cũng không nên trách người ta điều đó!

Ông Thang-mạch-Tư bước vô, Đức Giáo-chúa cũng vô, hai người theo hầu, một người che tàn, một người cầm quạt, đứng chặt cả một nhà. Lúc đó Nga-bào mới đi khỏi, chỉ có vị Y-sanh ngồi án mạch cho người bệnh ở trên giường. Đức Giáo-chúa vô đứng ngay trước mặt vị Y-sanh ấy, ý muốn cho vị Y-sanh phải đứng dậy làm lễ, chẳng dè vị Y-sanh coi nhìn chơ mắt đêch, chẳng chào hỏi gì cả.

Đức Giáo-chúa bèn gặt đầu chào, vị Y-sanh cũng chỉ trả lời một câu rằng :  
Bẩm ông!

**Đức Giáo-chúa ngài bèn nói gần nơi rằng :**

— Hồi-hồi! Mấy thấy thuốc sao? Ta hỏi mấy câu trong cách làm thuốc có mấy có biết không ?

**Cáp-mộc-Cơ nói :**

— Ông có thiệt biết thuốc, xin để ra ngoài, ta sẽ đối đáp nhau, chỗ chỗ người

đầu nam, nội lắm không nên!

Con chó nằm dưới gầm giường, nghe tiếng người nói, cũng cất đầu xua lên mây tiếng nhỏ, như có ý giận người sao nói lớn gan chủ người đả.

**Cáp-mộc-Cơ lại nói :**

— Đò, ông coi con chó, biết có người đả, cũng không dám xua lớn tiếng. Ông muốn sinh nghề với tôi, xin lát để ra ngoài mừng sẽ nói!

Cáp-mộc-Cơ hình dạng nhỏ thấp, quần áo lôi thôi, mà tiếng nói rất khàng-khái, Đức Giáo-chúa khuôn oai cũng phải bết. Ra ngoài mừng rồi, ngài cũng im như ngắm làm, không nói đả một tiếng. Nghe coi bộ việc Y-sanh; rau giải đến rừng, nhan-sắc vẫn như đả can nít, cặp mắt có hào-quang sáng lộ ra ngoài, mới hay, ai cũng tưởng con trẻ tuổi.

**Ngài bèn hỏi rằng :**

— Mý bao nhiêu tuổi ?

(Sau sẽ tiếp theo)

BẢN GIAO-GIÁ

Như tại đầu mà mua dưng thì phải trả thêm 5 \$ 00 trong mỗi trăm đồng (5%) và phải trả bạc mặt.

Table with 4 columns: Ngày nào?, Giờ nào?, Bán những vật gì?, Tại đâu? containing transaction details for 16 Nov 1916.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất về sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết một ly TONI KOLA Minh hãng DENIS frères trữ mà thót.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chác của hãng rất kỳ cao. Hàng sáng lòng gởi bôn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì dưng.

CỔ BÀN

Tại đường Arfeuille nhà số 92 Saigon

Giá là 6.600 đồng bạc một sớ đất có cất nhà sau đây:

- 1. - Một tòa nhà ở, cất bằng gạch, có hàng ba, phòng khách, phòng ăn, hai phòng nhỏ và một phòng lớn liền với một phòng rửa mặt.
2. - Nhà dưới cũng bằng gạch, có chỗ nấu ăn, với lại một phòng rộng lớn, có chỗ để xe, tàu ngựa, nhà tiêu.
3. - Một nhà khác nữa cất bằng cây, lợp bằng sắt lãn có một phòng và một trai chửa đồ.
4. - Một sớ vườn rất đẹp, trồng cây đủ kỹ hoa di thảo, có cây trái và cây cao-su (héveas), (trông đã 10 năm).
Có đặt máy nước chảy vào nhà. - Có đặt đèn khl.

Điện-tích. - 4.077 thước vuông

Vách rào: 94 thước 1 tấc xây bằng gạch và 194 thước 5 tấc trồng rào sắt đong vào trụ cũng bằng sắt. - Mặt tiền nhà dầy ra đường đi: do 85 thước 5 tấc.

Hãy viết thư cho M. Chenieux hay là tại nhà số 92 đường Arfeuille mà c oi.

NAM-ĐÔNG-HƯƠNG KHÁCH-LÀU

En face des nouvelles Halles Centrales Nos 26, 27, 28, 30, Saigon

Kính cúng quý-khách rữ, chúng tôi mới lập một chỗ khách-lầu, (nhà ngổ) phố lâu ba tưng đường Amiral Courbet số 26, 27, 28, 30, giữa đường Schneider đi qua, phía sau thì ngang nhà giấy xe lửa Mytho, cho mới Saigon.

Phòng ngổ rộng rãi hơn các chỗ khác, có yên sang chiếu vào, 4 mùa đều có gió mát mĩ, trên lầu có sân rộng, mắc đầu hưng gio thường trắng, mỗi phòng lớn đều có ngựa gỗ, đồ trong phòng rộng những đồ mới rất tinh khiết, giá phòng lại rẻ hơn các nơi.

Giá phòng trong thương hàng. 1 \$ 40
24 giờ hàng nhứt... 1 \$ 20
bằng nhứt... 1 \$ 00

Như vì nhào nghĩ từ 5 ngày sắp lên, giá tinh sục xuống.

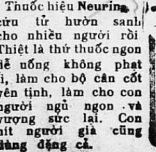
Nay chúng tôi xin nhờ quý-khách nghĩ tình đồng bang, khi nhân du xin ghé tiệm chúng tôi, trước là giúp cho tiệm dưng lâu giá, sau lại dưng chỗ nghĩ ngơi tinh khiết.

PHAN-VĂN-VINH và PHAN-VĂN-CỔ, Minh dưng.

TRỊ BÌNH HOẠI CĂN



Người ta hay căn cũng vì làm đến thời quá, mệt nhọc thời quá, cảm xúc thời quá, buồn rầu thời quá, ban đêm thức trắng, giờ con mắt, ở đời mà không ngủ được là đến quá khổ chừng. Hễ sáng ra thì cứ sàu bì, quau quau, chút gì cũng gây lý sự, không muốn chịu khó làm gì hết. Ai bị mấy chứng đó mà không trị liền thì có ngày mang tới bình bất toại, bằng không thì cũng ra điền.



Thuốc hiệu Neurine cứu tử hườn sanh cho nhiều người rồi. Thiết là thứ thuốc ngon để nòng không phải ti, làm cho bộ căn cốt yên tĩnh, làm cho con người ngủ ngon và vương sức lại. Con nit người già cũng dưng dưng cả.

Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trị tại tiệm thuốc thượng-dẳng G. RENOUX né Do MARI & LAURENS và tại THIẾT-NHRIEM SỞ khau Paris 47 Avenue Beberendore.

TẠI NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordom SAIGON

Lectures Françaises Ông CARRÈRE SOAN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Lang sa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00
Tiền gởi..... 0 10

GRAVURE SUR METAUX et MARBRES plaques-funéraires, dateurs-vitesses, cachets-cuivre, etc. etc. NGUYỄN-CHI-HOÀ 42 Rue Amiral-Courbet SAIGON

THƯƠNG TRƯỞNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

Table with columns: TÊN CÁC THỨ CÂY, BỀ HOÀNH VÀ TRƯỞNG, GIÁ THƯƠNG CHUÔNG, GIÁ GỖ SỨ C, GIÁ GỖ SỨ C KHÔNG VỎ. Lists prices for various types of wood and bark.

Table with columns: LOẠI CÂY TRAM, BỀ TRƯỞNG, BỀ HOÀNH, TỶ 100, GIÁ. Lists prices for different types of wood and bark.

Table with columns: CÁC VẬT THỜ SÀN, CÁN TA, GIÁ BẠC. Lists prices for various types of goods and services.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordom. SAIGON. ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chế quốc-ngữ. Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều nguyên cớ ích và hay.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordom. SAIGON. MEO BẢNG CHỮ QUỐC-NGỮ, chế quốc-ngữ. Thầy Mossakun diển dịch, đưc thầy tiến sĩ đưc việc dạy chữ meo chữ sách của ông Lanxav và P. Lanxav mà dịch ra.



TRÌNH CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE (THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

Vị nào biết xai thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc CÀ-LỚP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỚP dùng nhiều tay bác sĩ thao nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt bảo hàng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cò, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vì tính tinh hảo, thiệt là một VỊ-GIẾT-TRỪNG quý lạ, nó tảo trừ các con tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình đề phòng các bệnh hoạn vậy.

Hãy hỏi mà mua dẫu dẫu cũng có: THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lớp)



CIGARETTES DU GLOBE (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Chuyện này chu-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc gói thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dúng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thử thường hay.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dúng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chữ.

Bordeaux. - Saigon. - Haiphong. - Hanoi. - Đại diện cả Đông-Dương

Advertisement for ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX. Includes an image of a bottle and text describing its benefits for various ailments like anemia and weakness.

Advertisement for VICHY CELESTINS. Includes an image of a bottle and text listing various types of Vichy water and their medicinal uses.

Advertisement for LIÊU TRAI CHÍ DỊ. Describes a book about various medicinal herbs and their uses.

Advertisement for BÁNH CAM TÍCH. Describes a medicinal cake product and its benefits for various ailments.

Advertisement for LA BIÈRE VELTEN. Describes a beer product and its availability in various regions.

Advertisement for SÁCH BÁN. Lists various books for sale, including 'ROMANS' and 'SÁCH ĐẠY NẤU ĂN TIẾNG LANG-SA'.

Advertisement for NAM-HÔNG-PHÁT. Describes a pharmacy or shop and its products.



### THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-san, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì ở những đại-học đương ra, dùng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

### THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

# JOB

ĐƯỢC DANH NGỌAI HANG  
và được cử làm giám đốc ban thường  
ở trường Y khoa Paris  
năm 1889 và 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án  
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp  
Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-đư.  
62 lần được danh Ngoại-hang  
Chủ lãnh trung bản là: J.Z. Pauliac ở Toulouse, 14 de Strasbourg, số 72-74  
Lãnh trung bản tại BOY LANDRY ở Paris, Rue Beranger, số 21.  
Đông-dương là ông BOY LANDRY ở 85 19 đường Bonnard, Saigon.  
Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiểm ngay góc Dừa Hào-nội).

ĐƯỢC DANH NGỌAI HANG  
và được cử làm giám đốc ban thường  
ở trường Y khoa Paris  
năm 1889 và 1900

Ái là chẳng biết *Cây vấn thuốc* là JOB, là hiệu giấy tốt nhất. Giấy chấy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn-mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mao giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mao rói.

### VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe  
và lại là rành mùi thuốc ngoại.

Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

### CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Etienne

Mà thôi

Mons F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Calmat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG  
dù thừ và dù kiêu. Bì.  
THUỐC. ĐẠN. XE-MÁY. ĐỒNG-HỒ  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ  
Luc-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy;  
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON.

### CÔNG THÌ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỨ

(Uy a fer et fer...)

Thảo xưa mấy ông già bà có khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy đinh sắt có sét ngâm trong ly nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là đỡ mà thôi, chứ chẳng có chi làm chắc dưng. Ngày nay người ta đã tìm được cách hay và có vật thần hiệu mà trị các bệnh như trên đó rồi.

Ấy là thuốc Dragées Rabuteau, dùng nó mà trị về mấy việc mà me thì hay vô hạn. Quan Lương-y Rabuteau đã thí nghiệm rõ ràng và biết hết các bệnh như là: mất máu, hư máu vẩn vẩn.

Khi nào người đau mà nóng sắt vào trong bụng thì sắt ấy sẽ vào bao-tử mà tiêu hóa trở ra một vật kêu là protochlorure de fer

Công thì sắt mà có nhiều thứ, vậy thì khó dùng thì sắt nào mà dạn rồi, uống vào liền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thứ sắt nói đây dùng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rét, mất máu thì hay lắm.

Thuốc Dragées Rabuteau này, sẽ uống vào thì liền nhập theo huyết-cầu mà nuôi cả thân thể ta.

Chư-tôn muốn biết bởi có nào mà thuốc Dragées Rabuteau thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ. Ngay kia có một người bệnh đến năm nhà thường. Người bệnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bộ máy của ông Malassez bày, để dùng mà đem huyết-cầu trong thân thể con người. Như muốn đem thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máy đó đổ vào máy cho nó đến mới dưng.

Đem chích người đau ấy, rồi đem thử coi thì có 2,919,000 huyết-cầu mà thôi, ít quá. Người thường, chẳng có đau ốm chi thì phải có 5,500,000 huyết-cầu mới dưng. Khi đó mới lần lần cảm thì thấy thuốc mới cho người bệnh sống hết hai bịch thuốc Dragées Rabuteau.

Uống thuốc này chừng hai ngày như vậy thì huyết-cầu tăng lên tới 4,578,000.

Kể từ ngày đó, người bệnh lần lần mạnh lại giỏi như thường, mà lại đỡ đa thâm thit hơn xưa.

Quan lương-y Rabuteau cũng như thuốc mà trị nhiều bệnh khác nữa.

Chang phải moi lên uống, mỗi lần chích máu mà sợ nghĩa là chích một người đáng thí nghiệm coi thuốc hay cũng đó mà thôi.



Có, trẻ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hàng báo-á-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình, số hai số 214, Chợ-lớn, ngang nhà giấy

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordson. - SAIGON

MÁC VẬT SƠ HỌC NHẬP MÓN

CÓ BỀNH, ống Gourdon sơn, làm và vẽ	
Màu, TRỌN, BÀ, THỎ, và v.v.	0 25
Màu chất sơn	0 25
Màu chất sơn	0 04



### CHU' HU' BÁ TÒN

Đầu bởi bình họa mà hư mà tên hoặc bởi có khác mà liệt mà ào, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gần hoặc thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ gân mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đã bình mà lại ít tốn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống lành bệnh thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Cho như mình mua thuốc giờ mà uống, thì bình đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết lại còn lấy làm chàm ức. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh dễ như trở tay, vì nó đã trị được bình hàng-nhiệt-vàng-lai, vàng vàng da ủa v. v. cùng là các bệnh liệt nhược thì mấy bình số so nó trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống, rẻ tiền mà mau lành bệnh.

### PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.  
Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



### LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tinh-Tân-Văn  
1º Ngọc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20  
(không phải 0 \$ 40).  
2º Tiền-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30  
3º Tường-Lục-văn-Tiền... 0 30

## HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862. NHÀ NGÁCH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Secrestat ».

Hai là: Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:  
Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chắt ra ve.  
Rượu Champagnes: Ve Cliquot-Ponsardin.

Roederer.  
Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnesupérieure. B. et S. Perrier.  
Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.  
Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đồng-Dương, và ngoài Bên-thủy, gần Annam và ống quẹt Hàn-ội (Tonkin) nữa.

Ái muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.  
Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

西貢總代理沙厘也亞公司  
標旗標律波商衣公司

SAIGON

Hiệu vải này là hiệu riêng của  
**HANG BERTHET, CHARRIERE và CONG-TY**  
ở đường Kinh-lập, số 68, SAIGON  
Vải nào mà có dính hiệu này thì là một thứ vải  
thượng hạng vô song.

THƯỢNG HẠNG  
**WHISKY**  
hiệu này  
CHÁNH LÀ RƯỢU VUA  
trong các thứ  
**WHISKY**

Uống nó vào đã dặng  
**BỒ DƯƠNG**  
mà lại  
**VUI VẺ**

RƯỢU  
**COGNAC**  
HIỆU  
**HENNESSY**  
là một thứ rượu  
**TỐT THƯỢNG HẠNG**  
Ấy là rượu vua trong các  
thứ rượu Cognac. Các hiệu  
rượu khác biết sao bì kịp.

Bực thượng lưu các  
quan các nhà thơ hương  
đều ưa nó lắm, cứ mua  
**COGNAC** hiệu này mà  
uống chớ chẳng hề chịu  
thứ khác.

**HÀNG TÀU LỤC-TỈNH**

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

**Đường Cao-man**

Tàu Mikong chạy ..... 24/10 thứ ba 9 giờ 10  
 • Xamnan chạy ..... 26/10 thứ năm 8 9  
 • Annam chạy ..... 28/10 thứ bảy 8 9

**Đường Lục-tỉnh**

Tàu Nanky chạy ..... 23/10 thứ hai 8 giờ 10  
 Khmer chạy ..... 27/10 thứ sáu 9

**Đường Battambang và Đê-thiên**

Tàu Mikong chạy ..... 24/10 thứ ba 9 giờ chiều  
 • Nantean ..... 26/10 thứ năm 9

**Đường Lào**

Tàu Mikong chạy ..... 24/10 thứ ba 9 giờ 10  
 • Annam chạy ..... 28/10 thứ bảy 8 9 giờ 10.

**Đường Cap & Baria**

Tàu Kimer ..... 29/10 thứ hai 8 8 10 m.  
 • ..... 17/10 thứ ba 8 8  
 • Hainan chạy ..... 20/10 thứ năm 8 8  
 • ..... 20/10 thứ sáu 8 8  
 • ..... 21/10 thứ bảy 8 12

**Đường Tây-ninh**

Tàu ..... thứ tư 18/10 8 ban mai.

Saigon, le 21 Octobre 1916.  
P. le Directeur de l'Exploitation  
Le Capitaine d'Armement,  
MARGUEZIE.

**CHỮA BỊNH ĐAU LẠU MAU LẮM**



Đau mau, đau lậu, đều chữa  
được ráo.

Phải nhìn cái ký tên như vậy:

"L. MIDY"

Tiệm nào cũng có bán

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dặng  
chủ tiệm là G. RENOUX nhất hạng  
bảo-lê-sur, Saigon, trước rạp hát tây,  
và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường  
Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ-lớn,  
ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Truong-giá  
sở tại rúa.  
Kháng hình 1 5 00 | Có hình 2 5 00 | Tiền giá 0 2 70

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG !!!  
TRƯỜNG SANH  
VẠN BỊNH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỒI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU

Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-dặng  
chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
nhất hạng  
bảo-lê-sur, SAIGON  
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI  
**QUINA-LAROCHE**  
THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO  
CƯỜNG TRẮNG, ĐỒ HUYẾT, GIẢI NHIỆT  
Trong rượu này có đủ 3 tinh của 3 thứ Quinquina  
(cay, đắng, ngọt)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, ít bọt bết các  
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Quinquina.  
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hạ-nhiệt. Sốt  
thực bất tận và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**  
đùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bỏ được  
những người bệnh đau lâu mới mạnh, và và.  
Trên này cũng có bán  
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhất hạng  
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.  
Certificat d'insertion, conforme au tirage  
à 1585 exemplaires  
Saigon, le 27/10 1916

Vu pour légalisation de la signature  
de M. \_\_\_\_\_  
Saigon, le \_\_\_\_\_ 19\_\_\_\_  
Le Maire de la Ville de Saigon

PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƯ XÁ  
BIBLIOTHEQUE FRANCO-ANNAHITE DE VULGARISATION  
Publiée sous la Direction de F.-H. SCHNEIDER, Editeur à Saigon  
7, Boulevard Nordom

SÁCH HAY  
Trẻ-con nên đọc  
Người lớn cũng nên xem:

**THƠ NGŨ-NGÔN**  
(Les Fables de La Fontaine)  
TRADUITES EN ANNAHITE

Par  
**NGUYỄN-VĂN-VINH**  
Chồn thì nhất, 32 trang, giá . . . . . 0 5 10  
Lươn thì nhì, 16 . . . . . 0 05

GỞI BÁN ở các hiệu sách Đông-Dương.  
BÁN BUÔN  
Tại Hiên in F.-H. Schneider  
B. Nordom, Saigon,  
Tại nhà in ông P. Truong-giá,  
30 B. Carreau Hanoi.  
ở các cửa hàng sách Saigon,  
Hanoi, Huiphong, Tourane và  
liều.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Vào nhà mà có đình hiệu này thì là một thứ thượng hạng vô song.

thứ khác

**HÀNG TÀU LỤC-TÌNH**

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

**Đường Cao-man**

Tàu Mekong chạy..... 24/10 thứ ba 9 giờ tối  
 • Namian chạy..... 26/10 thứ năm 9 ..  
 • Annam chạy..... 28/10 thứ bảy 9 ..

**Đường Lục-tình**

Tàu Namky chạy..... 23/10 thứ hai 8 giờ tối  
 Khmer chạy..... 27/10 thứ sáu 9 ..

**Đường Battambang và Đê-thiên**

Tàu Mekong chạy..... 24/10 thứ ba 9 giờ chiều  
 • Namian..... 26/10 thứ năm 9 ..

**Đường Lèo**

Tàu Mekong chạy..... 24/10 thứ ba 9 giờ tối.  
 • Annam chạy..... 28/10 thứ bảy 9 giờ tối.

**Đường Cap & Baria**

Tàu Khmer..... 23/10 thứ hai 8 giờ m.  
 • Hainan..... 17/10 thứ ba 8 ..  
 • Hainan..... 25/10 thứ năm 8 ..  
 • Hainan..... 26/10 thứ sáu 8 ..  
 • Hainan..... 21/10 thứ bảy 12 ..

**Đường Tây-ninh**

Tàu..... thứ tư 18/10 8 ban mai.

Saigon, le 21 Octobre 1916.  
 P. le Directeur de l'Exploitation  
 Le Capitaine d'Arment, MARGUECIE.

**CHỮA BỊNH ĐAU LẬU MAU LÂM**



**Đau mau, đau lậu, đều chữa được rạo.**

Phải nhìn cái ký tên như vậy: "L. MIDY"

**Tiệm nào cũng có bán**  
 Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hàng bảo-lễ-sư, Saigon, trước rạp hát tây, ở tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nocard. - SAIGON  
**KIM-VÂN-KIỆU**, ông P. Truong  
 in lại rồi.  
 Kháng hình 1\$ 00 | Có bán 2\$ 00 | Tiền giá 0\$ 20

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIENG !!!**



**TRƯỜNG SANH  
 VẠN BÌNH  
 HỒI XUÂN  
 PHÂN NHƯỢC  
 VI CƯỜNG  
 NHỜ BỒI  
 THUỐC RƯỢU  
 HIỆU**

**ELIXIR GODINEAU**  
 Có trữ tại  
 tiệm thuốc  
 Thượng-dãng  
 chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
 nhứt hạng  
 bảo-lễ-sư, SAIGON  
 trước rạp hát langsa



Và tại tiệm thuốc: Pháp-A, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

**MƯỜI CÁI NGÀN BÀI**

**QUINA-LAROCHE**

**TRƯỚC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO  
 CƯỜNG TRẮNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT**  
 Trong rượu này có 3 tách của 3 thứ Kinkhya  
 (mang đi, sang)

**RƯỢU QUINA-LAROCHE** mới vì đã uống, tất hơn hết các  
 thứ rượu nho và rượu ngọt, có trên cốt Kinkhya.  
 Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, làm  
 thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**  
 dùng mà trừ huyết suy nhược, bạch chứng, cũng bổ dưỡng  
 những người bệnh đau lâu mới mạnh, và vãn.  
 Tiệm nào cũng có bán  
**PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS**

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng  
 bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

**HÃY HỎI  
 THỨ HỘP QUET  
 HIỆU NÀY**

**LÀ THỨ TỐT  
 HƠN CÁC THỨ  
 KHÁC**

**PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƯ KÌ**  
 BIBLIOTHÈQUE FRANCO ANNAHITE DE VULGARISATION  
 Publié sous la Direction de F.-H. SCHNEIDER, Editeur à Saigon  
 7, Boulevard Nocard

**SÁCH HAY**  
 Trẻ con nên đọc  
 Người lớn cũng nên xem:

**THƠ NGŨ-NGÔN**  
 (Les Fables de La Fontaine)  
 TRADUITES EN ANNAMITE  
 Par  
**NGUYỄN-VĂN-VĨNH**  
 Chấn thơ nhứt, 32 trang, giá... 0\$10  
 Chấn thơ nhì, 16 ..... 0 05

**GỞI BÁN** ở các hiệu sách Đông-Đương.  
**BÁN BUÔN** Tại hiệu in F.-H. Schneider  
 7 B' Nocard, Saigon.  
**BÁN LẺ** Tại nhà in số người soạn,  
 20 B' Carreau Hanoi  
 ở các cửa hàng sách Saigon,  
 Hanoi, Hanoi, Touraine và  
 Huế.

Le Directeur-Gérant: SCHNEIDER.  
 Certifié insertion, Conformément au tirage  
 à 1585 exemplaires  
 Saigon, le 27/10 1916

Vu pour légalisation de la signature  
 de M. \_\_\_\_\_  
 Saigon, le \_\_\_\_\_ 19  
 Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER